

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt kết quả trúng tuyển vào lớp 10
Trường Phổ thông DTNT THCS&THPT Đăk R'Lấp năm học 2026 - 2027**

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú;

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 323/QĐ-UBND ngày 09/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc phê duyệt cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ Quyết định số 11/2025/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ Quyết định số 1074/QĐ-UBND ngày 30/3/2026 của UBND tỉnh Lâm Đồng Phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú, tuyển sinh vào lớp 10 các trường trung học phổ thông năm học 2026 - 2027 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ Quyết định số 1940/QĐ-SGDĐT ngày 10/6/2026 của Giám đốc Sở GDĐT Lâm Đồng về việc thành lập các Hội đồng tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2026 - 2027;

Xét đề nghị của Hội đồng tuyển sinh Trường Phổ thông DTNT THCS&THPT Đăk R'Lấp tại Tờ trình số 21/TTr-DTNTĐRL ngày 30/7/2026;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Quản lý chất lượng, Sở Giáo dục và Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt kết quả trúng tuyển vào lớp 10 Trường Phổ thông DTNT THCS&THPT Đăk R'Lấp năm học 2026-2027 là 35 học sinh (có danh sách đính kèm).

Điều 2. Giao Hiệu trưởng Trường Phổ thông DTNT THCS&THPT Đăk R'Lấp thực hiện thông báo danh sách trúng tuyển, tiếp nhận học sinh trúng tuyển

vào nhập học theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, Trưởng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; thủ trưởng các đơn vị, Hiệu trưởng Trường Phổ thông DTNT THCS&THPT Đăk R'Lấp và những học sinh có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, QLCL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Đức Lợi

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

Học sinh trúng tuyển vào lớp 10 Trường Phổ thông DTNT THCS&THPT Đăk R'Lấp năm học 2026-2027

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SGDĐT ngày tháng năm 2026 của Giám đốc Sở GDĐT)

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh (tên tỉnh)*	Nữ	Dân tộc	Địa chỉ nơi đăng ký thường trú *	Thời gian cư trú ở vùng quy định	Điểm UT	Điểm KK	Điểm học tập	Tổng điểm	Lớp 9	
													ĐTB	Toán, Văn
1	HOÀNG THỊ THANH	NGÂN	07/03/2011	Lâm Đồng	Nữ	Hoa	Thôn Tân Lập, Xã Quảng Tín, Tỉnh Lâm Đồng	07/01/2021	1.0	0	38.0	39.0	8.5	17.0
2	BÙI THỊ THÙY	TRÂM	04/10/2011	Lâm Đồng	Nữ	Tày	Thôn Hưng Bình 1, Xã Quảng Tín, Tỉnh Lâm Đồng	04/10/2011	1.0	0	37.0	38.0	7.9	14.6
3	ĐIỀU	PHU	16/06/2011	Lâm Đồng	Nam	Mnông	Bon Ol BuTung, Xã Quảng Tín, Tỉnh Lâm Đồng	16/06/2011	1.0	0	37.0	38.0	6.6	13.2
4	THỊ	TUYÊN	11/05/2011	Lâm Đồng	Nữ	Mnông	Bon Bù Sê Rê 1, Xã Quảng Tín, Tỉnh Lâm Đồng	07/01/2021	1.0	0	34.0	35.0	7.9	15.1
5	THỊ	ÚC	01/08/2011	Lâm Đồng	Nữ	Mnông	Bon Pi Nao, Xã Nhân Cơ, Tỉnh Lâm Đồng	07/01/2021	1.0	0	34.0	35.0	7.7	14.7
6	THỊ	HUYỀN	06/07/2011	Lâm Đồng	Nữ	Mnông	Bon Bu N' dơh, Xã Nhân Cơ, Tỉnh Lâm Đồng	31/08/2012	1.0	0	36.0	37.0	7.5	14.0
7	THỊ	NÝ	02/04/2011	Lâm Đồng	Nữ	Mnông	Bon Bu N' dơh, Xã Nhân Cơ, Tỉnh Lâm Đồng	14/08/2012	1.0	0	39.0	40.0	8.5	16.7
8	H' -	NHUYEN	13/09/2011	Lâm Đồng	Nữ	Mnông	Bon Bù Bir, Xã Quảng Tín, Tỉnh Lâm Đồng	07/01/2021	1.0	0	33.0	34.0	7.7	15.6
9	Y	BÀN	24/08/2010	Lâm Đồng	Nam	M'Nông	Bon PiNao, Xã Nhân Cơ, Tỉnh Lâm Đồng	từ 2010	1.0	0	32.0	33.0	7.2	13.2
10	THỊ	LIÊN	24/09/2011	Lâm Đồng	Nữ	Mnông	Bon Bù Sê Rê 1, Xã Quảng Tín, Tỉnh Lâm Đồng	07/01/2021	1.0	0	30.0	31.0	7.3	13.2
11	THỊ	TRÚC	17/03/2011	Lâm Đồng	Nữ	Mnông	Bon OL Bu Tung, Xã Quảng Tín, Tỉnh Lâm Đồng	07/01/2021	1.0	0	30.0	31.0	7.3	13.2
12	THỊ H	DUYN	20/09/2011	Lâm Đồng	Nữ	Mnông	Bon Bu N' dơh, Xã Nhân Cơ, Tỉnh Lâm Đồng	07/01/2021	1.0	0	30.0	31.0	7.3	13.1
13	THỊ	DUÊN	16/02/2011	Lâm Đồng	Nữ	Mnông	Bon Bu Đách, Xã Quảng Tín, Tỉnh Lâm Đồng	07/01/2021	1.0	0	30.0	31.0	7.2	13.9
14	HỨA VĂN	THẮNG	25/10/2011	Lâm Đồng	Nam	Nùng	Thôn Đăk Ru 8, Xã Quảng Tín, Tỉnh Lâm Đồng	07/01/2021	1.0	0	30.0	31.0	6.7	11.4
15	H -	KHẮN	21/12/2011	Lâm Đồng	Nữ	Mnông	Bon Pi Nao, Xã Nhân Cơ, Tỉnh Lâm Đồng	21/12/2011	1.0	0	28.0	29.0	7.0	12.6
16	ĐIỀU	KHUÔN	08/10/2010	Lâm Đồng	Nam	Mnông	Ol Bu Tung, Xã Quảng Tín, Tỉnh Lâm Đồng	29/06/2011	1.0	0	28.0	29.0	6.6	12.9

17	THỊ	TRÂN	23/06/2011	Lâm Đồng	Nữ	Mnông	Bon Bù Bia, Xã Quảng Tín, Tỉnh Lâm Đồng	23/06/2011	1.0	0	28.0	29.0	6.6	12.4
18	ĐIỀU	ÚC	29/05/2011	Lâm Đồng	Nam	Mnông	Bon Bù Sê Rê 1, Xã Quảng Tín, Tỉnh Lâm Đồng	07/01/2021	1.0	0	28.0	29.0	6.6	11.6
19	THỊ	BIỆT	05/06/2010	Lâm Đồng	Nữ	Mnông	Bon OL Bù Tung, Xã Quảng Tín, Tỉnh Lâm Đồng	07/01/2021	1.0	0	28.0	29.0	6.5	11.9
20	ĐIỀU	HƯNG	24/04/2010	Lâm Đồng	Nam	Mnông	Bon OL Bu Tung, Xã Quảng Tín, Tỉnh Lâm Đồng	07/01/2021	1.0	0	28.0	29.0	6.5	11.5
21	HỨA MINH	ĐĂNG	30/05/2011	Lâm Đồng	Nam	Nùng	Thôn Đăk Ru 8, Xã Quảng Tín, Tỉnh Lâm Đồng	30/05/2011	1.0	0	28.0	29.0	6.5	11.3
22	THỊ	TRÂM	28/03/2010	Lâm Đồng	Nữ	Mnông	Bon Bù Đách, Xã Quảng Tín, Tỉnh Lâm Đồng	28/03/2010	1.0	0	28.0	29.0	6.4	11.6
23	THỊ	THU	29/09/2010	Lâm Đồng	Nữ	Mnông	Bon bù dach, Xã Quảng Tín, Tỉnh Lâm Đồng	29/09/2010	1.0	0	28.0	29.0	6.3	12.7
24	ĐIỀU XU	LŨY	10/02/2011	Lâm Đồng	Nam	Mnông	Bon Bu Bir, Xã Quảng Tín, Tỉnh Lâm Đồng	07/01/2021	1.0	0	28.0	29.0	6.3	10.7
25	Y	KHANG	14/03/2011	Lâm Đồng	Nam	Mnông	Bon Pi Nao, Xã Nhân Cơ, Tỉnh Lâm Đồng	07/01/2021	1.0	0	28.0	29.0	6.3	10.4
26	Y -	QUẢN	08/11/2010	Lâm Đồng	Nam	Mnông	Bon Pi Nao, Xã Nhân Cơ, Tỉnh Lâm Đồng	07/01/2021	1.0	0	28.0	29.0	6.3	10.1
27	THỊ NGUYỆT	ÁNH	21/11/2011	Lâm Đồng	Nữ	Mnông	Bon Đăk Kliêng, Xã Quảng Tín, Tỉnh Lâm Đồng	21/11/2011	1.0	0	28.0	29.0	6.2	12.0
28	ĐIỀU	LƯU	28/10/2009	Lâm Đồng	Nam	Mnông	Bon Bù Bir, Xã Quảng Tín, Tỉnh Lâm Đồng	28/10/2009	1.0	0	28.0	29.0	5.9	11.2
29	ĐIỀU ÁNH	TUẤN	04/10/2011	Lâm Đồng	Nam	Mnông	Bon Đăk K Liêng, Xã Quảng Tín, Tỉnh Lâm Đồng	04/10/2011	1.0	0	28.0	29.0	5.8	10.2
30	ĐIỀU THỊ NGỌC	CHI	15/11/2011	Lâm Đồng	Nữ	Mnông	Bon Châu Mạ, Xã Quảng Tín, Tỉnh Lâm Đồng	15/11/2011	1.0	0	28.0	29.0	5.7	10.2
31	ĐIỀU	VIỆT	20/01/2010	Lâm Đồng	Nam	Mnông	Bon Bù Sê Rê 1, Xã Quảng Tín, Tỉnh Lâm Đồng	07/01/2021	1.0	0	27.0	28.0	6.5	10.6
32	THỊ SƠ	VA	21/12/2011	Lâm Đồng	Nữ	Mnông	Bon Ol Bu Tung-Bu Đách, Xã Quảng Tín, Tỉnh Lâm Đồng	21/12/2011	1.0	0	27.0	28.0	6.3	12.2
33	H -	NHAL	05/10/2011	Lâm Đồng	Nữ	Mnông	Bon Bu Nдох, Xã Nhân Cơ, Tỉnh Lâm Đồng	10/05/2011	1.0	0	27.0	28.0	6.1	10.3
34	ĐIỀU	SAVIN	01/06/2010	Lâm Đồng	Nam	Mnông	Bon Bù Đách, Xã Quảng Tín, Tỉnh Lâm Đồng	06/01/2010	1.0	0	27.0	28.0	5.6	10.9
35	ĐIỀU	ĐỘ	16/04/2011	Lâm Đồng	Nam	Mnông	Bon OL Bu Tung, Xã Quảng Tín, Tỉnh Lâm Đồng	từ 2011	1.0	0	26.0	27.0	7.0	12.2

Danh sách này có 35 học sinh trúng tuyển.